

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HÓA  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 235 /2020/HSST

Ngày: 25/8/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nguyệt;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Phương Nga ;
2. Bà Nguyễn Thị Hạnh .

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Minh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa:**

Ông Hà Trọng Lam - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 230/TLST- HS ngày 30/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 353/2019/QĐXX-HS ngày 15 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trịnh Văn L**, sinh năm 1990, tại Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe, trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Ngọc H và bà Trương Thị C; có vợ: Hoàng Thị S và có 02 con lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2020 ; Tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1968 (đã chết);

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, thành phố T.

*Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:*

1. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1931( Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, thành phố T.

2. Anh Phạm Viết K - sinh năm: 1964

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, thành phố T.

3. Chị Phạm Hồng T2 - sinh năm : 1993

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, thành phố T.

4. Phạm Viết Q – Sinh năm:1999

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, thành phố T.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13giờ 30' ngày 14/4/2020, Trịnh Văn L có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô tải, có cần cẩu, BKS: 36C – 253.97, chạy trên đường QL 47, theo hướng Bắc – Nam, khi đến khu vực ngã ba N, thuộc phường A, thành phố T, L điều khiển xe chuyển hướng vào đường Q, phường A, thành phố T, do không chú ý quan sát nên phần đầu xe ô tô do L điều khiển đã đâm va vào xe đạp do chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1968, ở Thôn T, xã Đ, thành phố T điều khiển, đang đi phía trước, cùng chiều. Hậu quả chị T tử vong tại hiện trường.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hoá đó phối hợp với các cơ quan chức năng khám nghiệm hiện trường, phương tiện và khám nghiệm tử thi, thể hiện như sau:

**Về hiện trường:** Đường Quốc lộ 45, tại vị trí xảy ra vụ tai nạn giao thông mặt đường rộng 8,50m được trải nhựa phẳng, dành cho hai chiều phương tiện lưu thông chung.

Lấy góc nhà phía Tây Nam của Công ty TNHH T làm điểm mốc; lấy mép đường phía Tây đường Quốc lộ 45 chiều Bắc – Nam làm mép chuẩn để đo đạc dấu vết vật chứng vụ tai nạn giao thông:

-(1) Vết tỳ màu đen kích thước (4,0 x 0,55)m, vết có chiều Bắc – Nam, đầu vết cách mép chuẩn là 3,3m; cách điểm mốc về phía Tây là 6,4m và, cuối vết tương ứng với vị trí bánh sau bên trái xe ô tô, BKS: 36C – 253.97.

-(2) Vị trí xe ô tô, BKS: 36C – 253.97 tại hiện trường, đầu xe quay hướng Nam, đuôi xe quay hướng Bắc, tâm trục bánh sau bên phải cách mép chuẩn là 1,4m; tâm trục bánh trước bên phải cách mép chuẩn là 2,0m; cách bánh sau xe đạp là 1,0m.

-(3) Vết cà mặt đường kích thước (1,5 x 0,05)m, đầu vết cách mép chuẩn là 1,7m, cách vị trí đầu nạn nhân là 3,5m, cuối vết cà tương ứng với vị trí bên trái xe đạp.

-(4) Vị trí xe đạp đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe quay hướng Bắc, đuôi xe quay hướng Nam, tâm trục bánh trước và sau cách mép chuẩn lần lượt là 1,7m và 1,8m.

-(5) Vị trí nạn nhân trong tư thế nằm sấp, đầu nạn nhân quay hướng Bắc, chân nạn nhân quay hướng Nam, đầu nạn nhân cách mép chuẩn là 1,5m .

Về phương tiện: Tại thông báo kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan tai nạn giao thông ngày 15/4/2020 của đội kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Thanh Hóa đánh giá, nhận định:

1. Điểm va chạm đầu tiên: Mặt ngoài phần dưới đầu mút bên phải ba – đờ – sóc trước của xe ô tô, BKS: 36C – 253.97 với mặt ngoài phía sau giá đèo (gác – ba – ga) của xe đạp mi ni.

2. Chiều hướng chuyển động: Tại thời điểm xảy ra va chạm 02 xe chuyển động cùng chiều (QL 47 đi núi N).

3. Vị trí va chạm: Bên phải đường Quốc lộ 45, phường A, thành phố T theo hướng Bắc – Nam.

4. Tốc độ của các phương tiện: Thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô, BKS: 36C – 253.97 chuyển động cùng chiều phía sau xe đạp và có tốc độ lớn hơn .

Về tử thi: Tại Kết luận giám định số: 1180/GĐPY – PC09 ngày 21/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Thị T: Đa chấn thương.

Về dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ việc, ngày 10/6/2020, Trịnh Văn L đã tự thỏa thuận và thống nhất bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Thị T tổng số tiền là: 150.000.000 đồng, anh Phạm Viết K là người đại diện của gia đình nạn nhân không có yêu cầu gì thêm về dân sự đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Trịnh Văn L.

Tại bản cáo trạng số 220 /CT-VKS - TPTH ngày 27/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá truy tố Trịnh Văn L về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Tại phiên toà đại diện VKSND thành phố Thanh Hoá trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trịnh Văn L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, Điểm s,b khoản 1,2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 BLHS xử phạt Trịnh Văn L án tù 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách là 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự : Công nhận giữa bị cáo và gia đình bị hại đã giải quyết xong.

Về án phí : Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân : Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết quả khám phương tiện và một số chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án, thấy đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 13giờ 30' ngày 14/4/2020, Trịnh Văn L có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô tải, có cần cẩu, BKS: 36C – 253.97, chạy trên đường QL 47, theo hướng Bắc – Nam, khi đến khu vực ngã ba N, thuộc phường A, thành phố Thanh Hóa, L điều khiển xe chuyển hướng vào đường Q, phường A, thành phố Thanh Hóa, do không chú ý quan sát nên phần đầu xe ô tô do L điều khiển đã đâm va vào xe đạp do chị Nguyễn Thị T điều khiển, đang đi phía trước, cùng chiều. Hậu quả chị T tử vong tại hiện trường

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Trịnh Văn L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là đúng pháp luật .

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo có đủ các dấu hiệu cấu thành tội: “*Vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

[3]. Đây là vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra trên địa bàn thành phố Thanh Hoá. Lỗi chính thuộc về phía bị cáo là người điều khiển phương tiện xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, do không chú ý quan sát, có thể dừng lại một cách an toàn khi điều khiển xe chuyển hướng nên đã đâm va xe đạp do chị Nguyễn Thị T điều khiển. Hậu quả: chị T tử vong tại chỗ.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã ảnh hưởng trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân nên cần xử lý nghiêm.

Khi lượng hình cần áp dụng điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, tại cơ quan pháp luật bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, sau khi gây tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường, gia đình bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trong vụ án này lỗi chính thuộc về bị cáo nhưng trước khi xảy ra vụ án bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, luôn chấp hành tốt quy định pháp luật, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội, chỉ vì bị cáo chủ quan khinh xuất mà dẫn đến phạm tội. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1,2 Điều 51 BLHS. Với tính chất vụ án, nhân thân và hành vi của bị cáo xét chưa cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng khoản 1,2,5 Điều 65 BLHS để bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Sau khi gây tai nạn bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 150.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự, nên công nhận các bên đã giải quyết xong phần bồi thường thiệt hại.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 BLHS; Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 23, Điểm 1. mục I phần A danh mục án phí Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH về quy định mức án phí, Lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn L phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn L 18 (Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Định Tiến, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án HS.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận giữa bị cáo và gia đình bị hại đã giải quyết xong phần bồi thường thiệt hại.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tiền án phí HSST theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

***Nơi nhận***

- VKSND, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án DS TP Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hoàng Thị Nguyệt**